

Số: 213/2021/QĐST-DS

Thành phố H, ngày 08 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 201/2021/TLST-DS ngày 16/8/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hồ Thị D, sinh năm 1939;

Địa chỉ: 1/34 N.H, phường Vĩnh N, thành phố H, tỉnh T.T.H.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Hữu Đ, sinh năm 1999;

Địa chỉ: 20/59 Nguyễn Hữu C, phường An T, thành phố H, tỉnh T.T.H..

- *Bị đơn*: Bà Hàng Thị Ngọc C, sinh năm 1964 và ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1961;

Cùng địa chỉ: 04 Điện Biên P, phường Vĩnh N, thành phố H, tỉnh T.T.H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các bên đương sự xác nhận, bà Hàng Thị Ngọc C và ông Nguyễn Đình T còn nợ bà Hồ Thị D số tiền gốc là 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng). Bà Hàng Thị Ngọc C và ông Nguyễn Đình T đồng ý trả số tiền này cho bà Hồ Thị D.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với số tiền nợ phải trả) cho đến khi thi hành án

xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Mỗi bên đương sự phải chịu số tiền: $[112.000.000\text{đồng} + (6.000.000.000\text{đồng} \times 0,1\%)] \times 50\% : 2 = 29.500.000\text{đồng}$.

+ Bà Hồ Thị D là người cao tuổi (trên 60 tuổi) và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ số tiền án phí phải nộp theo quy định của pháp luật.

+ Bà Hàng Thị Ngọc C và ông Nguyễn Đình T phải chịu số tiền 29.500.000đồng. Như vậy, ông T, bà C mỗi người phải chịu số tiền $(29.500.000\text{đồng} : 2) = 14.750.000\text{đồng}$.

Ông Nguyễn Đình T là người cao tuổi (trên 60 tuổi) và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ số tiền án phí phải nộp theo quy định của pháp luật.

Bà Hàng Thị Ngọc C phải chịu 14.750.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.H;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Quang Bình